Người ký: Trần Phượng Quyên
Email: quyentp@haugiang.gov.vn
Cơ quan: Sở Tư pháp, Tỉnh Hậu Giang
Thời gian ký: 05.01.2018 15:50:16 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2017/NQ-HĐND	*Hậu Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Sau khi nghe Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017, như sau:

Với sự tham gia của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, sự đồng hành của các doanh nghiệp và sự đồng thuận của Nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng.

Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 có 9 chỉ tiêu vượt kế hoạch, 9 chỉ tiêu đạt kế hoạch. Tăng trưởng kinh tế ước đạt mục tiêu đề ra 6,7%, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa. Tăng trưởng khu vực I vượt kế hoạch, các mô hình sản xuất hiệu quả có bước phát triển, lúa chất lượng cao chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu giống, các tiêu chí xây dựng nông thôn mới được các địa phương tập trung thực hiện theo kế hoạch, công tác bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu được đặc biệt quan tâm và đạt những kết quả tốt. Khu vực II vượt kế hoạch; giá trị xuất khẩu, nhập khẩu tăng cao so với cùng kỳ; công tác xúc tiến đầu tư và đối thoại doanh nghiệp có chuyển biến, phát triển doanh nghiệp tiếp tục tăng khá, đầu tư công tiếp tục được tái cơ cấu, nợ

đọng xây dựng cơ bản được xử lý theo kế hoạch. Khu vực III gần đạt kế hoạch, hoạt động du lịch có dấu hiệu khởi sắc, các lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, y tế, văn hóa, giáo dục... đạt những kết quả tốt. Việc ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chính quyền điện tử có tiến bộ; công tác cải cách hành chính và đấu tranh phòng, chống tham nhũng được chú trọng. An ninh chính trị và trật tự xã hội được bảo đảm, số vụ tội phạm giảm so với cùng kỳ...

Bên cạnh những mặt đạt được, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn một số vấn đề tồn tại và khó khăn đáng chú ý là: Việc thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn yếu, thiếu nguồn lực xây dựng nông thôn mới; chuyển dịch cơ cấu trong khu vực I còn chậm; chất lượng dịch vụ chưa được cải thiện nhiều, việc ứng dụng chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất còn yếu, thiếu vốn đầu tư cho khoa học - công nghệ; sức cạnh tranh của nhiều doanh nghiệp nhỏ còn thấp; chưa có cơ chế đột phá trong thu hút đầu tư. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hạn chế. Việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và doanh nghiệp được quan tâm nhưng đôi lúc còn chậm. Thu cân đối ngân sách địa phương chưa đáp ứng nhu cầu chi; một số công trình, dự án do nhà nước và doanh nghiệp đầu tư còn chậm tiến độ, do thiếu vốn và vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Thiên tai diễn biến phức tạp, nguồn lực đầu tư để ứng phó còn hạn chế. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có bước tiến bộ nhưng vẫn còn một số hạn chế nhất là ở tuyến cơ sở trang thiết bị chẩn đoán và điều trị hiện đại còn ít, một số công trình đưa vào sử dụng nhanh xuống cấp,... Bệnh sốt xuất huyết đang diễn biến phức tạp. Việc giải quyết các thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp, tinh thần, thái độ phục vụ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao. Số đơn thư khiếu nại tăng so cùng kỳ, tai nạn giao thông tăng trên 3 tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương)...

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 với những nội dung chủ yếu là:

1. Mục tiêu

"Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế theo chiều sâu; khai thác tốt tiềm năng; tăng cường công tác đối ngoại; đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng - an ninh, kỷ luật, kỷ cương; phòng chống tham nhũng, lãng phí".

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018

a) Lĩnh vực kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP tăng 6,8 - 7,2%, trong đó, khu vực I tăng 2,2%, khu vực II tăng 11%, khu vực III tăng 7,8%.

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 36,75 triệu đồng/người, tương đương 1.633 USD, tăng 8,2% so cùng kỳ.

(3) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng khu vực I từ 30,9% còn 29,89%, tăng tỷ trọng khu vực II từ 22,48% lên 23,41% và khu vực III từ 46,61% lên 46,7%.

(4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn theo giá hiện hành 17.565 tỷ đồng, tăng 5,5% so cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP chiếm 61,6%.

(5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6.433,397 tỷ đồng, bằng 86,72% so cùng kỳ, trong đó: thu nội địa 2.735 tỷ đồng, bằng 94,64% so cùng kỳ. Tổng chi 6.076,697 tỷ đồng, bằng 89,12% so cùng kỳ, trong đó, chi đầu tư phát triển 2.351,401 tỷ đồng, bằng 93,63% so cùng kỳ.

(6) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu và dịch vụ thu ngoại tệ của các tổ chức tín dụng là 1.060 triệu USD. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu và dịch vụ thu ngoại tệ đạt 790 triệu USD, tăng 6,7% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu 270 triệu USD, bằng 87,1% so cùng kỳ.

(7) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân dưới 7% (không vượt quá bình quân cả nước).

b) Lĩnh vực văn hóa - xã hội

(8) Dân số trung bình khoảng 775.632 người; tỷ lệ tăng dân số trung bình 2,2‰, trong đó tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10,5 ‰.

(9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 2%/năm.

(10) Số lao động được tạo việc làm là 15.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 46%; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn 3,5%; tỷ lệ thiếu việc làm khu vực nông thôn còn 1,5%.

(11) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia chiếm 60 - 65% tổng số trường, số sinh viên trên 10.000 người dân là 172 sinh viên.

(12) Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 12,3%; số bác sĩ trên 10.000 người dân là 7,3 bác sĩ; số giường bệnh trên 10.000 người dân là 29,27 giường; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 82,5%, tuổi thọ trung bình 75 tuổi.

(13) Số thuê bao điện thoại/100 dân là 80 điện thoại; số thuê bao Internet băng thông rộng/100 dân đạt 6,2 thuê bao; diện tích nhà ở bình quân/người 22 - 23 m^2.

(14) Xây dựng công nhận mới 04 xã nông thôn mới, nâng tổng số xã nông thôn mới lên 25/54 xã, đạt 46,29% tổng số xã, các xã còn lại đạt trên 10 tiêu chí. Công nhận mới 02 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

c) Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

(15) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 1,92%.

(16) Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước hợp vệ sinh 96%; tỷ lệ dân số thành thị được cấp nước sạch 91%.

(17) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị 83%; tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn 80%; tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn 33,3%.

d) Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

(18) Xây dựng lực lượng quân sự, công an chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt đúng theo quy định của Quân khu. Hoàn thành tốt công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ.

(19) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh công tác cải cách tư pháp, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm; kéo giảm tai nạn giao thông 5 - 10%.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

a) Về kinh tế

- Tập trung triển khai thực hiện Chương trình tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, tích cực vận dụng các cơ chế, chính sách để huy động hợp lý các nguồn vốn thuộc mọi thành phần kinh tế cho đầu tư phát triển. Tập trung tái cơ cấu nông nghiệp, doanh nghiệp và triển khai hiệu quả các đề án trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tái cơ cấu đầu tư công theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020, trong đó, tập trung vốn cho các công trình kết cấu hạ tầng, các dự án cấp thiết, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng để phát huy hiệu quả. Đẩy mạnh thu hút và giải ngân các nguồn vốn FDI, ODA và NGO; nâng cao chất lượng quy hoạch. Phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế từ 6,8 - 7,2%.

- Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, thực hiện đúng Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng; khuyến khích công tác xã hội hóa đầu tư vào các lĩnh vực: Giao thông, y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa - thể thao, chợ…

- Thực hiện tốt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển nhanh và ổn định, triển khai nhanh các dự án trong các khu, cụm công nghiệp, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm đưa dự án vào hoạt động.

- Chú trọng tổ chức xúc tiến thương mại để nhiều sản phẩm chủ lực của tỉnh có thêm thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước; thường xuyên theo dõi tình hình phát triển doanh nghiệp, thực hiện chủ trương lấy doanh nghiệp là đối tượng phục vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển; tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Tăng cường các biện pháp thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa liên thông ở các sở ngành và địa phương. Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hướng đến mục tiêu có 800 doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2018.

- Mở rộng thị trường xuất khẩu và phát triển thị trường tiêu dùng trong nước. Tăng cường công tác quản lý thị trường, nhất là quản lý về giá. Xây dựng cải tạo hệ thống chợ đáp ứng ngày càng cao nhu cầu đời sống của Nhân dân; nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, mở rộng mạng lưới dịch vụ trong nông thôn.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nền nông nghiệp có giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân. Tập trung chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tốt, đúng tiến độ các chương trình, đề án, dự án trọng điểm về nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn mặn, như: Nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2016, định hướng đến năm 2020; Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh; Đề án phát triển giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản chất lượng cao tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020; Đề án phát triển Trạm bơm điện tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020; hoàn thiện các chuỗi giá trị 10 sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh (lúa, mía, bưởi, cam sành, khóm, xoài, quít, chanh không hạt, cá thát lác, cá rô đồng). Tổ chức lại sản xuất theo tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mới.

- Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tăng cường huy động vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Triển khai nhanh kế hoạch chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp sang công ty cổ phần.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng tín dụng phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương và định hướng của Trung ương, đưa nợ xấu về dưới mức quy định.

- Trong điều hành kinh tế - xã hội, thường xuyên lồng ghép nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

b) Về văn hóa - xã hội, an sinh xã hội

- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chú trọng công tác y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe tầm vóc người Việt Nam, ưu tiên đầu tư để tạo bước chuyển biến toàn diện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và cơ chế hoạt động của y tế cơ sở, nâng cao chất lượng và hiệu quả chăm sóc sức khỏe ban đầu; phát triển đội ngũ bác sỹ gia đình và lồng ghép mô hình bác sỹ gia đình vào y tế tuyến cơ sở. Chủ động phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân đạt chỉ tiêu 82,5%; quan tâm phát triển y tế ở vùng nghèo, vùng sâu, vùng xa và hỗ trợ cho người nghèo, các đối tượng chính sách trong khám chữa bệnh. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh thực phẩm. Kiểm soát chặt chẽ và xử lý nghiêm, ngăn chặn hiệu quả tình trạng hàng giả, hàng lậu, hàng hóa không

bảo đảm chất lượng vệ an toàn vệ sinh thực phẩm, không rõ nguồn gốc ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của người dân và doanh nghiệp.

- Tập trung triển khai đề án trường đạt chuẩn Quốc gia tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch xây dựng trường học đạt tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Phấn đấu năm 2018, tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia 60 - 65%. Đẩy mạnh xã hội hóa việc huy động các nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo. Tiếp tục điều chỉnh mạng lưới trường lớp phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát triển đội ngũ nhà giáo, nâng cao năng lực của cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, chất lượng giáo dục toàn diện.

- Nhân rộng các mô hình, dự án khoa học - công nghệ, chú trọng vào lĩnh vực nông nghiệp, góp phần giảm chi phí đầu vào, tăng hàm lượng khoa học - công nghệ, trí tuệ trong sản phẩm và hình thành chuỗi giá trị, bảo đảm hài hòa lợi ích từ nuôi trồng, chế biến đến tiêu thụ nông sản với các hình thức hợp tác, liên kết phù hợp.

- Tiếp tục củng cố, nâng chất và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã văn hóa nông thôn mới và phường, thị trấn văn minh đô thị. Chú trọng và nâng cao chất lượng các chương trình nghệ thuật, tác phẩm, sản phẩm văn hóa nghệ thuật. Tiếp tục đào tạo vận động viên năng khiếu, đảm bảo lực lượng kế thừa, nâng cao chất lượng các đội tuyển tham gia các giải khu vực, toàn quốc đạt kết quả tốt ở các môn chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, nâng cao khả năng khai thác tiềm năng du lịch của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị; cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công phục vụ người dân và doanh nghiệp trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo trợ xã hội và "Đền ơn đáp nghĩa". Tăng nhanh tỷ lệ dân số được tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tổ chức chu đáo các hoạt động thiết thực, có ý nghĩa trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018, thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công, người nghèo và quan tâm các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình dạy nghề, giải quyết việc làm, nhất là cho thanh niên, lao động nông thôn và sinh viên mới tốt nghiệp.

- Triển khai các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường đối thoại với hộ nghèo, có chính sách để giảm nghèo nhanh đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Phát động sâu rộng phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" trong toàn xã hội.

- Tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ, giải quyết nhà ở cho các nhóm đối tượng gặp khó khăn về nhà ở, hoàn thành Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

- Thực hiện tốt việc quản lý chất thải rắn trên địa bàn, nhất là rác thải y tế. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án nước sạch, trạm xử lý nước thải, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư. Đẩy mạnh xã hội hoá và nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại khu vực nông thôn, các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Thực hiện nhất quán chủ trương không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế. Chủ động nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai, của biến đổi khí hậu, sạt lở....

c) Về xây dựng hệ thống chính quyền

- Xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, trong sạch, vững mạnh. Chấn chỉnh phong cách lề lối làm việc của cán bộ, công chức. Nâng cao chất lượng hội nghị, chất lượng ban hành văn bản, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện chấn chỉnh, xử lý kịp thời các thiếu sót, vi phạm trong hoạt động quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật của các tổ chức, cá nhân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo và những bức xúc của Nhân dân. Tích cực điều tra làm rõ các phản ánh, tố cáo của Nhân dân, kịp thời khen thưởng người có tố cáo đúng và có biện pháp bảo vệ những người tố cáo.

- Tiếp tục thực hiện biên chế công chức và biên chế viên chức tỉnh Hậu Giang năm 2018 theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về điều chỉnh biên chế công chức và biên chế viên chức tỉnh Hậu Giang năm 2017, khi có Quyết định của Trung ương phân bổ biên chế năm 2018 cho tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định.

d) Về quốc phòng, an ninh

- Tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội; đấu tranh, phòng, chống tội phạm, kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Tăng cường công tác xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch, vững mạnh, từng bước xây dựng hoàn chỉnh cơ quan Công an, Quân sự cấp huyện, xã; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lực lượng vũ trang, chủ động xử lý các tình huống, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Gắn kết phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Huỳnh Thanh Tạo

Nơi nhận:
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.